

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1003/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu là: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1985; địa chỉ: Đường Q, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và chị Đỗ Thị Nguyên Th, sinh năm 1986; địa chỉ: Đường N (Số mới 276/1b đường T), Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 8 năm 2018;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc H và chị Đỗ Thị Nguyên Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Anh Trần Ngọc H và chị Đỗ Thị Nguyên Th thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 84, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/05/2011 hết hiệu lực pháp luật).

Về con chung: Giao con chung tên Trần Đỗ Thiện N, sinh ngày 27/5/2013 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Th cho đến khi anh H có yêu cầu.

Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp chị Th lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Th.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng anh Trần Ngọc H và chị Đỗ Thị Nguyên Th phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0029698 ngày 23/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh H và chị Th đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền được thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Ủy ban nhân dân phường M, quận G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Trần Thúy Duyên**